

Số: 14/QĐ-HĐTV

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế xác nhận, thay đổi thông tin và hủy bỏ mã số giao dịch chứng khoán tại Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 51/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 06 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2025/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 26/2022/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1275/QĐ-BTC ngày 14 tháng 06 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;

Căn cứ Công văn số 1488/UBCK-QLQ ngày 25 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc chấp thuận ban hành Quy chế xác nhận, thay đổi thông tin và hủy bỏ mã số giao dịch chứng khoán tại Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 51/2026/NQ-HĐTV ngày 04 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng thành viên thông qua việc ban hành Quy chế xác nhận, thay đổi thông tin và hủy bỏ mã số giao dịch chứng khoán tại Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế xác nhận, thay đổi thông tin và hủy bỏ mã số giao dịch chứng khoán tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 29/QĐ-HĐTV ngày 16 tháng 04 năm 2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam ban hành Quy chế đăng ký mã số giao dịch chứng khoán tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

Điều 3. Tổng Giám đốc, Giám đốc Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh, Chánh văn phòng Hội đồng thành viên, Trưởng các ban liên quan thuộc Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam, các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;
- UBCKNN (để b/c);
- HĐTV, BKS;
- Các SGDC;
- Ban TGD;
- Lưu: VP HĐTV, LKCK (20.b) ✓

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN



Nguyễn Sơn

QUY CHẾ
XÁC NHẬN, THAY ĐỔI THÔNG TIN VÀ HỦY BỎ MÃ SỐ GIAO DỊCH
CHỨNG KHOÁN TẠI TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ VÀ BÙ TRỪ
CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐTV ngày tháng 02 năm 2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này hướng dẫn trình tự, thủ tục Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (sau đây viết tắt là VSDC) xác nhận điện tử mã số giao dịch chứng khoán (sau đây viết tắt là MSGD), thay đổi thông tin và hủy bỏ MSGD theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Cổng giao tiếp điện tử* là môi trường phần mềm ứng dụng WebUI cho hệ thống tại VSDC để thực hiện các nghiệp vụ giữa thành viên lưu ký (sau đây viết tắt là TVLK) và VSDC, được thực hiện thông qua các máy trạm đặt tại Trụ sở chính và Chi nhánh của TVLK. Tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm ứng dụng này được VSDC đăng tải trên trang thông tin điện tử của VSDC.

2. *Cổng giao tiếp trực tuyến* là môi trường phần mềm ứng dụng trong đó cho phép các TVLK và VSDC trao đổi các thông tin hoạt động nghiệp vụ dưới dạng điện nghiệp vụ, điện xác nhận trực tiếp giữa hệ thống nghiệp vụ của TVLK và hệ thống tại VSDC. Tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm ứng dụng này được VSDC đăng tải trên trang thông tin điện tử của VSDC.

3. *Điện nghiệp vụ (điện MT, FileAct)*: Là file dữ liệu chứa các thông tin về giao dịch nghiệp vụ có cấu trúc theo chuẩn ISO 15022 để trao đổi trực tiếp giữa hệ thống nghiệp vụ của TVLK với hệ thống tại VSDC, được xác thực bằng chữ ký số của người có thẩm quyền của VSDC hoặc TVLK và được coi là chứng từ điện tử. Chuẩn điện

ng nghiệp vụ được quy định chi tiết tại quy định hướng dẫn kết nối cổng giao tiếp trực tuyến.

4. *Chứng từ điện tử* là thông tin về hoạt động nghiệp vụ tại VSDC được tạo ra, gửi đi, nhận và lưu trữ bằng phương tiện điện tử theo quy định pháp luật về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính thông qua cổng giao tiếp điện tử hoặc cổng giao tiếp trực tuyến hoặc thông qua mạng toàn cầu bằng giao diện trên trang thông tin điện tử của VSDC và đã được xác thực bằng chữ ký số của người có thẩm quyền của VSDC hoặc TVLK. Chứng từ điện tử trong văn bản bao gồm các loại sau:

a) Báo cáo điện tử và giao dịch điện tử là các báo cáo, giao dịch được tạo ra và thực hiện trên hệ thống tại VSDC thông qua cổng giao tiếp điện tử;

b) Điện nghiệp vụ.

5. *Chữ ký số* là một dạng chữ ký điện tử theo quy định pháp luật về giao dịch điện tử mà người có thẩm quyền của VSDC hoặc TVLK sử dụng để xác thực thông tin dữ liệu mà mình gửi đi.

6. *Hồ sơ hợp lệ* là hồ sơ có đầy đủ giấy tờ và nội dung các giấy tờ đó được lập, kê khai đầy đủ theo quy định pháp luật và Quy chế này.

Điều 3. Quy định chung

1. TVLK khi thực hiện thủ tục đăng ký MSGD, thay đổi thông tin liên quan đến MSGD, hủy bỏ MSGD cho tổ chức, cá nhân phải tuân thủ các quy định sau:

a) TVLK có trách nhiệm xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ đăng ký MSGD, hồ sơ thay đổi thông tin liên quan đến MSGD, hồ sơ đề nghị hủy bỏ MSGD của tổ chức, cá nhân; kê khai đầy đủ, chính xác, trung thực các thông tin do tổ chức, cá nhân cung cấp trên hệ thống tại VSDC. TVLK chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và đầy đủ của hồ sơ, tài liệu gửi đến VSDC;

b) TVLK chỉ được đăng ký MSGD, hủy bỏ MSGD, báo cáo thay đổi thông tin liên quan đến MSGD cho các tổ chức, cá nhân khi đã tiếp nhận đầy đủ danh mục hồ sơ hợp lệ theo quy định tại các khoản 1, 2 Điều 146, khoản 2 Điều 147 và khoản 2 Điều 148 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi các khoản 62, 63 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP;

c) TVLK có trách nhiệm lưu trữ đầy đủ hồ sơ đăng ký MSGD, hồ sơ thay đổi thông tin liên quan đến MSGD, hồ sơ đề nghị hủy bỏ MSGD của tổ chức, cá nhân và cung cấp cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, VSDC khi có yêu cầu bằng văn bản.

2. Ngày VSDC nhận được hồ sơ của các bên được xác định như sau:

a) Là ngày ký nhận tại sổ giao nhận công văn của VSDC trong trường hợp nộp trực tiếp;

b) Là ngày nhận theo dấu công văn đến của VSDC trong trường hợp gửi hồ sơ qua đường bưu điện;

c) Là ngày hệ thống tại VSDC nhận được chứng từ điện tử từ TVLK.

3. Việc gửi chứng từ điện tử đăng ký MSGD của TVLK cho VSDC thực hiện theo các nguyên tắc sau:

a) TVLK gửi điện nghiệp vụ tới hệ thống tại VSDC từ 8h00 đến 17h00 đối với nghiệp vụ hệ thống tự động xác nhận; từ 8h00 đến 15h00 đối với nghiệp vụ VSDC phải xử lý, xác nhận trên hệ thống tại VSDC;

b) VSDC trả kết quả xử lý bằng điện nghiệp vụ cho TVLK qua cổng giao tiếp trực tuyến sau khi hoàn tất xử lý nghiệp vụ trên hệ thống tại VSDC;

c) Mẫu các điện nghiệp vụ được quy định cụ thể tại quy định hướng dẫn kết nối cổng giao tiếp trực tuyến của VSDC.

4. Điện nghiệp vụ do TVLK gửi tới hệ thống tại VSDC không đúng quy định về thời gian hoặc không hợp lệ, khi kết thúc ngày làm việc, hệ thống tự động loại bỏ các điện nghiệp vụ này và gửi điện MT596 thông báo cho TVLK biết.

Điều 4. Quy tắc cấp MSGD

1. MSGD cấp cho nhà đầu tư bao gồm 06 ký tự trong đó:

01 ký tự đầu	01 ký tự tiếp theo	04 ký tự cuối
C: đối với tổ chức nước ngoài	Bắt đầu bằng chữ S. Khi 04 ký tự cuối chạy hết từ 1-> 9999 thì đổi sang A và lần lượt các chữ tiếp theo trong bảng chữ cái.	Đánh theo thứ tự phát sinh MSGD trên thực tế (1->9999)
I: đối với cá nhân nước ngoài		

2. MSGD đã được Sở giao dịch chứng khoán, VSDC cấp trước ngày Quy chế này có hiệu lực được tiếp tục sử dụng và không phải thực hiện đăng ký lại theo quy tắc cấp MSGD tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Xác nhận điện tử MSGD

1. TVLK kê khai các thông tin về nhà đầu tư đăng ký MSGD và gửi điện nghiệp vụ MT598/702 – *Đăng ký thông tin nhà đầu tư và xin cấp MSGD* tới hệ thống tại VSDC thông qua cổng giao tiếp trực tuyến.

Đối với các trường hợp nhà đầu tư được đăng ký từ 02 MSGD trở lên, TVLK thực hiện kê khai các thông tin tách biệt cho từng MSGD, trong đó việc kê khai thông

tin Giấy phép thành lập và hoạt động/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thực hiện như sau:

a) Đối với công ty chứng khoán nước ngoài, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán (trong nước, nước ngoài), chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam:

- Khi kê khai để được xác nhận MSGD cấp cho hoạt động giao dịch/hoạt động đầu tư của chính công ty/chi nhánh công ty: Số Giấy phép thành lập và hoạt động/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

- Khi kê khai để được xác nhận MSGD cấp cho hoạt động quản lý giao dịch của khách hàng của công ty chứng khoán nước ngoài: Số Giấy phép thành lập và hoạt động/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh - MG;

- Khi kê khai để được xác nhận MSGD cấp cho hoạt động quản lý danh mục cho nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán trong nước; MSGD cấp cho hoạt động quản lý giao dịch của khách hàng của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán nước ngoài và MSGD cấp cho hoạt động quản lý danh mục cho nhà đầu tư nước ngoài của chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam: Số Giấy phép thành lập và hoạt động/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh - UT.

b) Đối với quỹ đầu tư nước ngoài; tổ chức nước ngoài được quản lý bởi nhiều công ty quản lý quỹ nước ngoài, tổ chức đầu tư thuộc chính phủ nước ngoài hoặc tổ chức đầu tư, tài chính thuộc tổ chức tài chính quốc tế mà Việt Nam là thành viên:

- Khi kê khai để được xác nhận MSGD cấp cho danh mục đầu tư do quỹ đầu tư; tổ chức nước ngoài tự quản lý: Số Giấy phép thành lập và hoạt động/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

- Khi kê khai để được xác nhận MSGD cấp cho từng danh mục đầu tư của quỹ đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài được quản lý bởi nhiều công ty quản lý quỹ nước ngoài; MSGD cấp cho mỗi danh mục đầu tư được lưu ký tại một ngân hàng lưu ký của tổ chức đầu tư thuộc chính phủ nước ngoài hoặc tổ chức đầu tư, tài chính thuộc tổ chức tài chính quốc tế mà Việt Nam là thành viên: Số Giấy phép thành lập và hoạt động/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh - DM1/DM2/...

- Trường hợp theo quy định của pháp luật nước ngoài, cơ quan quản lý không cấp hoặc không xác nhận việc lập quỹ/tổ chức thì sử dụng N/A thay cho số Giấy phép thành lập và hoạt động/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

2. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày TVLK hoàn thành việc kê khai và gửi điện nghiệp vụ tới hệ thống tại VSDC, VSDC thực hiện ghi nhận thông tin nhà đầu tư và xác nhận điện tử MSGD bằng điện nghiệp vụ *MT598/702 – Thông báo đăng ký thông tin nhà đầu tư và MSGD* cho TVLK thông qua cổng giao tiếp trực tuyến. Trường hợp từ chối, VSDC gửi điện *MT598/702 – Từ chối đăng ký thông tin nhà đầu tư và MSGD* cho TVLK thông qua cổng giao tiếp trực tuyến.

3. Trường hợp đăng ký MSGD cho chính TVLK hoặc cho nhà đầu tư là Tổ chức đăng ký chứng khoán (TCĐKCK), TVLK gửi văn bản đề nghị VSDC xác nhận thông tin MSGD trên hệ thống tại VSDC theo *Mẫu 01/MSGD* ban hành kèm theo Quy chế này (01 bản). VSDC thực hiện xác nhận thông tin MSGD cho TVLK/TCĐKCK trên hệ thống và gửi văn bản thông báo MSGD cho TVLK.

Điều 6. Xác nhận điện tử thay đổi thông tin liên quan đến MSGD

1. Đối với trường hợp thay đổi TVLK; thay đổi tên, quốc gia hoặc vùng lãnh thổ nơi đăng ký hoạt động, địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức; thay đổi tên, quốc tịch, địa chỉ liên lạc đối với cá nhân:

a) TVLK kê khai các thông tin thay đổi của nhà đầu tư tại Báo cáo thay đổi thông tin của nhà đầu tư đã được cấp MSGD trên hệ thống tại VSDC và gửi điện nghiệp vụ *MT598/702 – Yêu cầu thay đổi thông tin nhà đầu tư* hoặc *MT598/704 – Yêu cầu thay đổi TVLK* tới hệ thống tại VSDC thông qua cổng giao tiếp trực tuyến.

b) Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận thông tin kê khai từ TVLK, VSDC cập nhật thông tin thay đổi và gửi xác nhận điện tử cho TVLK bằng điện *MT598/702 - Thông báo điều chỉnh thông tin nhà đầu tư* hoặc *MT598/704 – Thông báo thay đổi TVLK* qua cổng giao tiếp trực tuyến của VSDC. Trường hợp từ chối, VSDC gửi cho TVLK điện *MT598/702 – Thông báo từ chối yêu cầu điều chỉnh thông tin nhà đầu tư* hoặc *MT598/704 – Thông báo từ chối yêu cầu thay đổi TVLK* qua cổng giao tiếp trực tuyến của VSDC.

2. Đối với trường hợp thay đổi thông tin số hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cá nhân và số giấy phép thành lập và hoạt động/giấy phép đăng ký kinh doanh đối với tổ chức hoặc trường hợp thay đổi thông tin cho nhà đầu tư là TCĐKCK:

a) Nhà đầu tư nộp hồ sơ thay đổi thông tin liên quan đến MSGD cho TVLK theo quy định tại khoản 2 Điều 148 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung tại khoản 63 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP;

b) TVLK lập và gửi Giấy đề nghị thay đổi thông tin nhà đầu tư (02 bản) cho VSDC theo *Mẫu 02/MSGD* đối với trường hợp thay đổi thông tin số hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cá nhân và số giấy phép đăng ký kinh doanh đối với tổ chức hoặc theo *Mẫu 03/MSGD* đối với trường hợp thay đổi thông tin cho nhà đầu tư là TCĐKCK ban hành kèm theo Quy chế này;

c) Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ từ TVLK, VSDC thực hiện thay đổi thông tin cho nhà đầu tư trên hệ thống và gửi văn bản thông báo đã cập nhật thông tin nhà đầu tư cho TVLK. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, VSDC gửi văn bản thông báo về việc chưa cập nhật thông tin nhà đầu tư cho TVLK.

3. Trường hợp tổ chức, cá nhân có yêu cầu thay đổi TVLK là ngân hàng lưu ký, TVLK phải hoàn tất việc chuyển khoản tất toán tài khoản cho tổ chức, cá nhân theo quy định tại Quy chế hoạt động lưu ký chứng khoán tại VSDC trước khi thực hiện thay đổi TVLK.

Điều 7. Đình chỉ sử dụng MSGD chứng khoán

VSDC đình chỉ sử dụng MSGD của nhà đầu tư trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 147 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP như sau:

1. VSDC đình chỉ sử dụng MSGD trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị đình chỉ sử dụng MSGD của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

2. Đối với trường hợp bị đình chỉ sử dụng MSGD khác, VSDC thực hiện đình chỉ sử dụng MSGD và báo cáo Ủy ban Chứng khoán nhà nước.

Điều 8. Xác nhận hủy bỏ MSGD chứng khoán

1. VSDC hủy bỏ MSGD của nhà đầu tư trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 62 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.

2. Hủy bỏ MSGD của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức phát hành chứng chỉ lưu ký tại nước ngoài theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 147 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP:

a) Sau khi nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền đề nghị hủy bỏ MSGD hoặc hết thời hạn đình chỉ MSGD mà những thiếu sót dẫn đến việc đình chỉ sử dụng MSGD của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức phát hành chứng chỉ lưu ký tại nước ngoài không được khắc phục, VSDC kiểm tra số dư tài khoản lưu ký của nhà đầu tư;

b) Trường hợp tài khoản lưu ký chứng khoán của nhà đầu tư không có số dư chứng khoán: VSDC thông báo cho TVLK để thực hiện đóng tài khoản lưu ký chứng khoán của nhà đầu tư. VSDC hủy bỏ MSGD sau khi TVLK hoàn tất việc đóng tài khoản lưu ký của nhà đầu tư và gửi điện *MT598/703 – Thông báo hủy bỏ MSGD* cho TVLK qua cổng giao tiếp trực tuyến.

c) Trường hợp tài khoản lưu ký chứng khoán của nhà đầu tư có số dư chứng khoán: VSDC thông báo cho TVLK để yêu cầu nhà đầu tư xử lý hết số dư chứng khoán trên tài khoản lưu ký và thực hiện đóng tài khoản lưu ký của nhà đầu tư; đồng thời báo cáo Cơ quan có thẩm quyền. Sau khi nhà đầu tư hoàn tất việc xử lý hết số dư chứng khoán trên tài khoản lưu ký và TVLK hoàn tất đóng tài khoản cho nhà đầu tư, VSDC hủy bỏ MSGD và gửi điện *MT598/703 – Thông báo hủy bỏ MSGD* cho TVLK qua cổng giao tiếp trực tuyến.

3. Hủy bỏ MSGD theo đề nghị của nhà đầu tư quy định tại điểm b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 143 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP; điểm c khoản 2 Điều 147

Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 62 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP:

a) Nhà đầu tư nộp Giấy đề nghị hủy bỏ MSGD cho TVLK theo quy định tại điểm a khoản 2a Điều 147 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được bổ sung tại điểm b khoản 62 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP;

b) TVLK thực hiện kê khai các thông tin trong Giấy đề nghị hủy bỏ MSGD của nhà đầu tư trên hệ thống tại VSDC thông qua điện nghiệp vụ *MT598/703 – Yêu cầu hủy bỏ MSGD* qua cổng giao tiếp trực tuyến.

c) Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận thông tin kê khai từ TVLK:

- Trường hợp thông tin TVLK gửi khớp với thông tin VSDC quản lý và toàn bộ tài khoản lưu ký chứng khoán của nhà đầu tư tương ứng với MSGD đề nghị hủy bỏ đã được đóng, VSDC xác nhận yêu cầu hủy bỏ MSGD và gửi điện *MT598/703 – Xác nhận hủy bỏ MSGD* cho TVLK thông qua cổng giao tiếp trực tuyến;

- Trường hợp thông tin TVLK gửi không khớp với thông tin VSDC quản lý hoặc toàn bộ tài khoản lưu ký chứng khoán của nhà đầu tư tương ứng với MSGD đề nghị hủy bỏ chưa được đóng, VSDC từ chối yêu cầu hủy bỏ MSGD và gửi điện *MT598/703 – Từ chối hủy bỏ MSGD* cho TVLK thông qua cổng giao tiếp trực tuyến.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các bên liên quan liên hệ với VSDC để được hướng dẫn, giải quyết.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Hội đồng Thành viên VSDC quyết định sau khi có ý kiến chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

TÊN TVLK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN MÃ SỐ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Kính gửi: Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam

Chúng tôi đề nghị Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam xác nhận thông tin MSGD cho chúng tôi/nhà đầu tư của chúng tôi theo thông tin được kê khai tại Phụ lục kèm theo Công văn này (Mẫu số 41 Phụ lục ban hành kèm Nghị định số 245/2025/NĐ-CP).

Chúng tôi xác nhận thông tin chúng tôi kê khai là chính xác và cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin nêu trên.

....., ngày tháng năm

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

TÊN TVLK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**GIẤY ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI THÔNG TIN
LIÊN QUAN ĐẾN MSGD***(Trường hợp thay đổi thông tin số hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cá nhân và số giấy phép đăng ký kinh doanh đối với tổ chức)***Kính gửi: Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam**

Chúng tôi đề nghị Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cập nhật thông tin thay đổi của nhà đầu tư như sau:

STT	Nội dung	Tên nhà đầu tư	MSGD	Số ĐKSH (*)	Ngày cấp	Ngày hết hạn (nếu có)
1	Thông tin trên hệ thống VSDC					
	Thông tin đề nghị thay đổi					
2	Thông tin trên hệ thống VSDC					
	Thông tin đề nghị thay đổi					

Chúng tôi xác nhận thông tin của nhà đầu tư được chúng tôi quản lý là thông tin chính xác. Để đảm bảo tính đồng nhất thông tin của nhà đầu tư, đề nghị VSDC thực hiện cập nhật thay đổi thông tin cho nhà đầu tư trên hệ thống tại VSDC. Chúng tôi cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin nêu trên.

....., ngày tháng năm

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)**Xác nhận của VSDC:**

Ngày thực hiện:

(Các trường hợp chưa thực hiện cập nhật thông tin, TVLK xem văn bản VSDC gửi kèm)

ĐẠI DIỆN VSDC

* Số ĐKSH: số hộ chiếu/chứng thực cá nhân hợp pháp đối với cá nhân; số đăng ký kinh doanh/Giấy phép thành lập và hoạt động đối với tổ chức.

TÊN TVLK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI THÔNG TIN
LIÊN QUAN ĐẾN MSGD**

(Áp dụng đối với nhà đầu tư là Tổ chức đăng ký chứng khoán tại VSDC)

Kính gửi: Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam

Chúng tôi đề nghị Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cập nhật thông tin thay đổi của nhà đầu tư như sau:

STT	Nội dung	MSGD	Tên nhà đầu tư	Số ĐKSH	Ngày cấp	Quốc gia nơi thành lập	Địa chỉ
1	Thông tin trên hệ thống VSDC						
	Thông tin đề nghị thay đổi						
2	Thông tin trên hệ thống VSDC						
	Thông tin đề nghị thay đổi						

Chúng tôi xác nhận thông tin của nhà đầu tư được chúng tôi quản lý là thông tin chính xác. Để đảm bảo tính đồng nhất thông tin của nhà đầu tư, đề nghị VSDC thực hiện cập nhật thay đổi thông tin cho nhà đầu tư trên hệ thống tại VSDC. Chúng tôi cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin nêu trên.

....., ngày tháng năm

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Xác nhận của VSDC:

Ngày thực hiện:

(Các trường hợp chưa thực hiện cập nhật thông tin, TVLK xem văn bản VSDC gửi kèm)

ĐẠI DIỆN VSDC